

Bản án số: **99/2024/HSST**
Ngày: 26/4/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Nguyễn Hiền V**

Các hội thẩm nhân dân: **1. Bà Mai Xuân H**

2. Ông Trần Vũ V

- Thư ký phiên tòa: **Bà Phạm Thị Hồng L** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Thành L - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 69/2024/TLST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Phùng N**; Sinh năm: 1995; Giới tính: Nam; Đăng ký hộ khẩu thường trú: Khôi *, phường C, thành phố V, tỉnh N; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Họ tên cha: Nguyễn Phương D, sinh năm 1969; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1972. Danh chỉ bản số: 48 lập ngày 22/01/2024 tại Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

Tiền án, tiền sự: 01 tiền án

Ngày 28/10/2021, Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt Nguyễn Phùng N 33 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (Án số 387/2021/HSST, chưa xóa án tích).

Bắt quả tang ngày 13/01/2024; Tạm giữ: 14/01/2024; Tạm giam: 23/01/2024
(Có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20h40' ngày 13/01/2023, tại khu vực trước số 81 Lạc Trung, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Tổ công tác Y2/141 - Công an thành phố Hà Nội phối hợp cùng Công an phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội đang làm nhiệm vụ phát hiện Phạm Tuấn A (SN: 1985, HKTT: 37B N, phường L, quận H, thành phố H) điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu đen mang BKS: 29C2-057.66 chở phía sau là Nguyễn Phùng N có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Tại đây, N tự giác giao nộp từ trong túi áo khoác phía trước bên phải đang mặc 01 gói nilong màu trắng bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng, tại chỗ, N khai nhận là ma túy “đá” mua về để sử dụng cho bản thân.

Tổ công tác thu giữ của Nguyễn Phùng N:

- 01 gói nilong bên trong chứa chất bột màu trắng

Thu giữ của Phạm Tuấn A:

- 01 (một) xe máy Honda Vision màu đen, BKS: 29C2-057.66 đã qua sử dụng.

Tại Bản kết luận giám định số 817/KL-KTHS ngày 22 tháng 01 năm 2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: *“Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong là ma túy loại methamphetamine có khối lượng 1,789 gam”*.

Quá trình điều tra, Nguyễn Phùng N khai nhận: Do bản thân nghiện ma túy nên khoảng 20h00 ngày 13/01/2024, N đi lang thang trong Công viên Tuổi Trẻ, phường Thanh Nhàn, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội để tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây, N gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy “đá” với giá 1.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, N cất vào túi áo khoác phía trước bên trái rồi đi bộ đến khu vực cầu Lạc Trung, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội thì gặp Phạm Tuấn A (bạn xã hội, làm nghề xe ôm), sau khi nói chuyện cả hai rủ nhau đi ăn tối. Khoảng 20h40 cùng ngày, Tuấn A điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu đen, BKS 29C2-057.66 chở theo N ngồi sau, khi đi đến trước số 81 Lạc Trung, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội thì bị Cơ quan công an kiểm tra bắt giữ.

Tại Cơ quan Điều tra, Phạm Tuấn A khai nhận phù hợp với lời khai của Nguyễn Phùng N. Khi chở N đi ăn, Tuấn A không biết N cất giấu ma túy nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý đối với Phạm Tuấn A.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho N: Do N không biết tên thật và địa chỉ, kết quả dẫn giải N xác định địa điểm mua ma túy tại khu vực Công viên Tuổi Trẻ, phường Thanh Nhàn, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội nhưng không xác định được người đàn ông đã bán ma túy cho N nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý.

Đối với chiếc xe máy Honda Vision màu đen, BKS: 29C2-057.66: qua tra cứu có số khung: RLHJK0355PY071972, số máy: JK03E-8196161 là số nguyên thủy, đăng ký chủ sở hữu xe mang tên Phạm Văn N (SN: 1954, HKTT: 37B N, phường L, quận H, thành phố H). Ông N là bố đẻ của Phạm Tuấn A, cho Tuấn A mượn xe để hành nghề xe ôm. Ngày 6/2/2024, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho ông N, chủ sở hữu nhận lại tài sản, không yêu cầu về dân sự.

Tại bản cáo trạng số 52/CT/VKS-HBT ngày 27/3/2024, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng truy tố Nguyễn Phùng N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra và công nhận nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, sau khi phân tích tính chất hành vi của bị cáo giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị kết tội bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn trong cáo trạng; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 36 đến 42 tháng tù. Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy ma túy. Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên: trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về tội danh:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người có liên quan cùng tang vật thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 20 giờ 40 phút ngày 13/01/2024, Nguyễn Phùng N tàng trữ trái phép 1,789 gam ma túy loại methamphetamine với mục đích sử dụng thì bị bắt quả tang cùng tang vật tại số 81 Lạc Trung, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. Hành vi của bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3]. Trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội, thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Do đó cần có mức hình phạt tù giam cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội trong một thời gian để giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung. Bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4]. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có 01 tiền án liên quan đến ma túy chưa được xóa án tích. Điều này thể hiện bị cáo đã được cơ quan nhà nước giáo dục nhưng bị cáo vẫn không lấy đó làm bài học cho mình để sửa đổi tu dưỡng bản thân mà vẫn tiếp tục vi phạm pháp luật. Lỗi phạm tội này của bị cáo được tính là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra vụ án cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, thừa nhận hành vi phạm tội của mình và ăn năn hối cải, do đó có thể xem xét cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Xử lý tang vật:

Ma túy còn lại sau giám định vật cấm lưu hành nên tịch thu để tiêu hủy theo quy định tại điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ:

+ điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự

+ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự, Điều 106, 135, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

+ Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Phùng N 36 (Ba mươi sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 13/01/2024.

Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 bì giấy niêm phong bên trong có 01 túi nilon kích thước (4x7) cm chứa 1,789 gam ma túy methamphetamine

(Tang vật hiện giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng theo biên bản giao nhận tang vật, vật chứng số TV: 123/24 ngày 27/3/2024)

4. Về án phí, quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND TP Hà Nội
- VKSNS TP Hà Nội
- VKSND quận Hai Bà Trưng;
- THADS quận Hai Bà Trưng;
- Sở Tư pháp;
- Trại giam Số 1 - CATP Hà Nội;
- Lưu hồ sơ; TA.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Hiền V